

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày: 06 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Liêm

Bà Bùi Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Ngoan – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Ph, sinh ngày 01/01/1965; Nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu. Nơi thường trú: Ấp Kinh Đ, xã Đất M, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện tại: Ấp Còn M, xã Đất M, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có chồng: Phạm Thanh T (đã chết); con có 03 người lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án: có 01 tiền án về tội đánh bạc, bị Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt số tiền 40.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo bản án số 02/2023/HS – ST ngày 06/01/2023 bị cáo chưa chấp hành xong; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/3/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Bùi Văn V, sinh năm 1959 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Kinh Đào Đ, xã Đất M, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

2/ Bà Phan Thị Thu B, sinh năm 1961 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Kinh Đào Đ, xã Đất M, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 08/11/2023 bị cáo đến nhà ông V tại ấp Kinh Đào Đ, xã Đất M, huyện Ngọc Hiển để đóng hụi cho bà Nguyễn Thị Năm là vợ của ông V, rồi cả hai người ngồi nói chuyện đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì ông V chở bà Phan Thị Thu B về đến nhà của ông V thì gặp bị cáo nên ông V rủ bà Thu B, bị cáo cùng đánh bài tứ sắc (đánh xệp) thắng thua bằng tiền thì bị cáo và bà Thu B đồng ý. Ông V đi mua 10 bộ bài tứ sắc rồi cả 3 người ngồi chơi tại nhà ông V, cách chơi như sau: Mỗi người được phát 39 nút lệnh, quy ước là 30.000 đồng. Trong đó có 29 nút lệnh lớn quy ước mỗi nút là 1.000 đồng, 29 nút tương ứng với 29.000 đồng và 10 nút lệnh nhỏ; quy ước 01 nút lệnh nhỏ gọi là 01 lệnh, 10 nút lệnh nhỏ bằng 01 nút lệnh lớn, 10 nút nhỏ là 1.000 đồng. Khi bắt đầu chơi người chia bài được phát 21 lá bài, hai người còn lại mỗi người được phát 20 lá bài, mỗi bàn sẽ có 01 người thắng, 02 người thua, mỗi người thua từ 15 lệnh đến 25 lệnh (tương ứng với 1.500 đồng đến 2.500 đồng). Sau đó tiếp tục chơi bàn khác cho đến khi nào có người chơi thua hết số nút lệnh đã phát Bn đầu thì khi kết thúc một chếnh bài (gọi là đứt chếnh), người chơi có nút lệnh có tổng giá trị lớn nhất là người thắng. Kết thúc chếnh bài sẽ có 02 người đưa tiền cho 01 người cụ thể: người bị thua hết số nút lệnh đã phát sẽ đưa cho người thắng số tiền 30.000 đồng và người còn lại sẽ đưa cho người thắng số tiền tương ứng với giá trị số lệnh bị thua qua các bàn.

Khi chơi được 03 chếnh bài, đang chơi chếnh bài thứ 4 thì bị Công an xã Đất M đến kiểm tra lập biên bản phát hiện quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.480.000 đồng, 06 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 189 lá bài tứ sắc đã qua sử dụng, 02 hộp giấy đựng bài tứ sắc, 04 hộp đựng bài tứ sắc bằng giấy, 41 lá bài tứ sắc được gấp thành nút hình vuông và hình chữ nhật, thường được gọi là lệnh. Thu giữ trên người ông V số tiền 2.300.000 đồng. Trong quá trình điều tra Phan Thị Thu B khai nhận sử dụng số tiền 220.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc đã thua hết 75.000 đồng, còn 145.000 đồng và bà giao nộp lại cho Cơ quan điều tra; Bị cáo Ph dùng số tiền tham gia đánh bạc là 90.000 đồng, đã thua ông V 80.000 đồng, còn 10.000 đồng ông V chưa đưa lại cho bị cáo và đã bị thu trong số tiền 1.480.000 đồng. Qua điều tra xác định, bị cáo có một tiền án về tội đánh bạc, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh

Bình Dương xử phạt số tiền 40.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo Bản án số 02/2023/HS – ST ngày 06/01/2023 bị cáo chưa chấp hành xong. Đối với Phan Thị Thu B có 02 tiền sự về hành vi đánh bạc, tuy nhiên đến lần vi phạm này đã được xóa tiền sự, xem như chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Tại Bản cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ph về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 06 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng, 02 hộp bài giấy đựng bài tứ sắc, 04 hộp đựng bài tứ sắc bằng giấy, 189 lá bài tứ sắc đã qua sử dụng, 41 lá bài tứ sắc được gấp thành hình vuông và hình chữ nhật.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.480.000 đồng được đựng trong túi niêm phong mã số NS3.2004250 và 145.000 đồng được đựng trong túi niêm phong mã số NS3.2004244 hiện được quản lý tại Kho bạc nhà nước huyện Ngọc Hiển.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố, thống nhất với bản luận tội và có lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ, ngày 08 tháng 11 năm 2023 tại nhà của ông Bùi Văn V thuộc Ấp Kinh Đào Đ, xã Đất M huyện Ngọc Hiền bị cáo Nguyễn Thị Ph dùng số tiền 90.000 đồng để đánh bạc cùng với Nguyễn Văn V, Phan Thị Thu B thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại hiện trường phù hợp với lời khai của bị cáo, người liên quan là dùng vào việc đánh bạc. Trước đó bị cáo có một tiền án về tội đánh bạc, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt số tiền 40.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo Bản án số 02/2023/HS – ST ngày 06/01/2023 bị cáo chưa chấp hành xong, đến ngày 08/11/2024 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, vi phạm pháp luật hình sự nên cần được xử lý. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử đã có sự cân nhắc, đánh giá mức độ, tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có thời gian giáo dục bị cáo thành người tốt đồng thời ngăn ngừa tội phạm.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b,c khoản 2; điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 06 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng, 02 hộp bài giấy đựng bài tứ sắc, 04 hộp đựng bài tứ sắc bằng giấy, 189 lá bài tứ sắc đã qua sử dụng, 41 lá bài tứ sắc được gấp thành hình vuông và hình chữ nhật. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền đang quản lý vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2024.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.480.000 đồng được đựng trong túi niêm phong mã số NS3.2004250 và 145.000 đồng được đựng trong túi niêm phong mã số NS3.2004244 hiện được quản lý tại Kho bạc nhà nước huyện Ngọc Hiền theo

biên bản giao nhận tài sản ngày 19/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiền và Kho bạc nhà nước huyện Ngọc Hiền.

Đối với số tiền 2.300.000 đồng thu giữ trên người ông Bùi Văn V xác định số tiền ông V không dùng vào mục đích đánh bạc nên đã trả lại cho ông Bùi Văn V.

[5] Ngoài ra trong vụ án này đối với Bùi Văn V, Phan Thị Thu B có hành vi đánh bạc, tuy nhiên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Ngọc Hiền ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiền tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị Ph phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b,c khoản 2; điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 06 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng, 02 hộp bài giấy đựng bài tứ sắc, 04 hộp đựng bài tứ sắc bằng giấy, 189 lá bài tứ sắc đã qua sử dụng, 41 lá bài tứ sắc được gấp thành hình vuông và hình chữ nhật. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền đang quản lý vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2024.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.480.000 đồng được đựng trong túi niêm phong mã số NS3.2004250 và 145.000 đồng được đựng trong túi niêm phong mã số NS3.2004244 hiện được quản lý tại Kho bạc nhà nước huyện Ngọc Hiến theo biên bản giao nhận tài sản ngày 19/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiến và Kho bạc nhà nước huyện Ngọc Hiến.

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Thị Ph phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- CQĐT huyện Ngọc Hiến;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn A Đam

